TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 132/2026/QĐST-HNGĐ.	*Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 09/2026/TLST–HNGĐ ngày 06-01-2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Ngô Thị C, sinh năm 1994, căn cước công dân số 00110003640 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21-03-2024. Trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, căn cước công dân số 00108603768 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13-07-2022. Trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K tìm hiểu, yêu thương và tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 17-11-2012 tại Uỷ ban nhân dân xã T, phường T, thành phố Hà Nội). Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra tranh cãi do vợ chồng thiếu sự quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng tình trạng mâu thuẫn vẫn xảy ra. Hiện tại, anh chị đã ly thân, không còn quan tâm nhau. Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình để ổn định cuộc sống.

[2]. Con chung:

Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Kỳ D (giới tính: nữ; sinh ngày: 09/08/2012) và Nguyễn Anh T (giới tính: nam; sinh ngày: 11/10/2013). Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận:

- Giao con chung Nguyễn Kỳ D cho chị Ngô Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung Nguyễn Anh T cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

- Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con của chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K là phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. Tài sản chung: Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4]. Nợ chung: Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Chị Ngô Thị C tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19-01-2026 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành nhưng hai bên đương sự không thay đổi ý kiến về nội dung đã thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung:

Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Kỳ D (giới tính: nữ; sinh ngày: 09/08/2012) và Nguyễn Anh T (giới tính: nam; sinh ngày: 11/10/2013).

- Giao con chung Nguyễn Kỳ D cho chị Ngô Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung Nguyễn Anh T cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Ngô Thị C và anh Nguyễn Văn K xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

II. Về lệ phí ly hôn: Chị Ngô Thị C tự nguyện nhận nộp toàn bộ 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ toàn bộ số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0021929 ngày 30-12-2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Chị Ngô Thị C đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội.
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội.
- UBND phường T, thành phố Hà Nội.
- Chị Ngô Thị C.
- Anh Nguyễn Văn K.
- Lưu HS/VPTA.

Thẩm phán

Lê Trí Cường